

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2023/HS-PT

Ngày 29-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Loan.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Cường, bà Đỗ Thị Kim Quy.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký viên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:**
Bà Phùng Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 35/2023/TLPT-HS ngày 06/11/2023 do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Văn M, sinh ngày 29/12/1983, tại huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B, sinh năm 1958 và bà Đinh Thị Q, sinh năm 1958; có vợ là Nông Thị H, sinh năm 1981; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/4/2023 đến ngày 16/4/2023, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có 10 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 00 giờ 50 phút, ngày 07/4/2023, Cơ quan Công an đã phát hiện và bắt quả tang tại vị trí nhà bếp của gia đình Hoàng Văn M, sinh năm 1983, trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang có các đối tượng đang thực hiện hành

vi đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây, sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng gồm: Hoàng Văn Q, sinh năm 1987, Sầm Duy Đ, sinh năm 1978, Lê Thế A, sinh năm 1989, Hoàng Quốc H, sinh năm 1987, Nông Khánh T, sinh năm 1990, Sầm Minh K, sinh năm 1975, cùng trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang; Âu Hồng Q1, sinh năm 1979, trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang; Triệu Văn D, sinh năm 1991, trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang; Lục Văn T, sinh năm 1989, trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang và Vũ Văn H1, sinh năm 1993, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, hiện đang cư trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: Số tiền là 6.600.000 đồng; 36 quân bài tú lơ khơ có hoa văn màu đỏ, đen, nền trắng ở một mặt, mặt còn lại có hoa văn màu đỏ, vàng, trắng; 02 chiếu cói có hoa văn màu đỏ, cũ đã qua sử dụng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan để điều tra, giải quyết theo quy định.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận: Vào khoảng 23 giờ ngày 06/4/2023, Hoàng Văn Q, Sầm Duy Đ và Hoàng Lê T, sinh năm 1988, trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang đi thăm người ốm về đến cổng nhà T thì gặp Q nên đứng lại nói chuyện cùng nhau. Lúc này, Hoàng Văn Q đã rủ Sầm Duy Đ và Âu Hồng Q1 "*anh, em mình đi đánh ba cây một tý*", Đ và Q1 đồng ý. Sau đó Đức bảo Q, Q1, T đi đến nhà Hoàng Văn M, sinh năm 1983, trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Trên đường đi, Q vào quán tạp hóa mua 01 bộ bài tú lơ khơ với giá 10.000 đồng. Khi đến nhà M thấy M đang ngồi uống nước, lúc này Q, Đ, Q1, T ngồi uống nước cùng M tại bàn uống nước, được khoảng 05 phút thì có Vũ Văn H1 đến chơi. Trong quá trình ngồi uống nước Q hỏi M "*cho anh em đánh ba cây một tý, tôi cho 200.000 đồng tiền điện nước*", M đồng ý và nói "*anh em đi xuống bếp mà đánh*". Sau đó Q, Đ, Q1, H1 cùng nhau xuống bếp và ngồi trên 02 chiếc chiếu cói đã chải sẵn từ trước để cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây, T không đánh bạc mà đi về trước. Trước khi chia bài chọn người cầm chương, Đ có thu tiền của Q, Q1, Vũ Văn H1 mỗi người 50.000 đồng và Đ cũng tự bỏ ra số tiền 50.000 đồng, tổng cộng 200.000 đồng rồi đưa cho M, để trả tiền thuê địa điểm đánh bạc. M cầm lấy tiền rồi đi đến khu vực Ủy ban nhân dân xã V chơi. Sau đó Đ, Q, Q1, Vũ Văn H1 cùng nhau đánh bạc, quá trình đánh bạc, có các đối tượng Nông Khánh T, Lục Văn T1, Lê Thế A, Triệu Văn D, Hoàng Quốc H1, Sầm Minh K lần lượt đến cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây. Đối với Hoàng Văn M, sau khi cho các đối tượng mượn phòng bếp của nhà mình làm địa điểm đánh bạc để thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng, M đã mang số tiền trên đi đến khu vực Ủy ban nhân dân xã V chi tiêu cá nhân hết; sau đó M quay về nhà và ngồi xem các bị cáo đánh bạc thì bị Công an đến bắt giữ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "Gá bạc";
2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, Điều 50, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 07/4/2023 đến ngày 16/4/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo Hoàng Văn Q, Sầm Duy Đ, Âu Hồng Q1, Vũ Văn H1, Lê Thế A, Triệu Văn D, Hoàng Quốc H1, Lục Văn T1, Nông Khánh T, Sầm Minh K; tuyên xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2023, bị cáo Hoàng Văn M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn M giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, bị cáo trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội "Gá bạc" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; tuy nhiên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là cao, hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu; có ông bà nội là người có công với cách mạng, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp khoản tiền thu lợi bất chính và nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội cải tạo bản thân thành người công dân có ích cho xã hội và có thời gian chăm lo cuộc sống cho gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang sau khi phân tích đánh giá chứng cứ tài liệu, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, cũng như quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa có ý kiến, quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "Gá bạc" là đúng người, đúng tội; xử phạt bị cáo M 12 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả đã xảy ra. Quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo M có cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình là có căn cứ để Tòa án cấp phúc thẩm xem xét. Căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang theo hướng: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên mức hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo.

Phản tranh luận: Bị cáo nhất trí với quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang.

Lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội và có điều kiện giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, đúng theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn M thừa nhận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 00 phút ngày 06/4/2023 đến 00 giờ 30 phút ngày 07/4/2023, bị cáo Hoàng Văn M đã cho 10 đối tượng gồm Hoàng Văn Q, Sầm Duy Đ, Ấu Hồng Q1, Vũ Văn H1, Lê Thế A, Triệu Văn D, Lục Văn T1, Nông Khánh T, Hoàng Quốc H, Sầm Minh K cùng một lúc thực hiện hành vi đánh bạc tại nhà (bếp) của gia đình bị cáo, ở thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình, số tiền thu giữ tại chiếu bạc khi bắt quả tang là 6.600.000 đồng cùng các công cụ phục vụ cho việc đánh bạc, bị cáo Hoàng Văn M đã được các bị cáo trả tiền nhà là 200.000 đồng.

[3] Bị cáo M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc của các bị cáo khác là vi phạm pháp luật; nhưng do muốn thu lợi bất chính từ việc đánh bạc của các bị cáo khác nên bị cáo M đã coi thường pháp luật, sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu và quản lý của mình để cho 10 người đánh bạc trong cùng một lúc mà tổng số tiền các bị cáo này sử dụng đánh bạc là 6.600.000 đồng, bị cáo được hưởng lợi số tiền là 200.000 đồng. Hành vi của bị cáo M đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trị an toàn xã hội và nếp sống văn minh tại địa phương. Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang đã xét xử bị cáo phạm tội "Gá bạc" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[4] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này, bị cáo Hoàng Văn M là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong các giai đoạn tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đã được Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng đầy đủ cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính nguy hiểm của loại tội phạm, nhân thân bị cáo và xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 12 (mười hai) tháng tù, là phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Văn M.

[5] Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn M cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho nội dung kháng cáo là có căn cứ, đó là: Bị cáo có ông bà nội là

người có công với Cách mạng, đều được tặng Huân chương kháng chiến Hạng Nhất và hạng Nhì; bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, vợ không có việc làm, nếu bị cáo phải đi chấp hành án thì gia đình bị cáo sẽ lâm vào hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và bế tắc trong cuộc sống; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tự nguyện nộp khoản tiền thu lợi bất chính và nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm thể hiện rõ sự ăn năn, hối cải, quyết tâm sửa chữa lỗi lầm. Xét thấy, bị cáo có trình độ học vấn thấp 2/12, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC, thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo; không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, để bị cáo tự cải tạo tại địa phương và gia đình, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo đối với bị cáo để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, mà tu dưỡng rèn luyện bản thân cũng như có điều kiện để lao động và làm việc chăm sóc giúp đỡ cho gia đình.

[6] Từ những nhận định nêu trên; Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang; giữ nguyên mức hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo. Đây cũng là nhận định HĐXX chấp nhận quan điểm, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn M được Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn M; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "Gá bạc".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, Điều 50, Điều 65, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn M **12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn M cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Hoàng Văn M có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn M không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án, về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện B;
- Cơ quan THAHS Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hà Giang;
- Tòa hình sự-TAND tỉnh Hà Giang;
- Bộ phận HCTP-TAND tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Thị Thanh Loan